

Hướng dẫn giải bài tập chính tả (Nghe - viết): Luật Bảo vệ môi trường

Câu 2 (trang 104 sgk Tiếng Việt 5): a) Mỗi cột trong bảng dưới đây ghi một cặp tiếng chỉ khác nhau ở âm đầu l hay n. Hãy tìm những từ ngữ chứa các tiếng đó.

b) Mỗi cột trong bảng dưới đây ghi một cặp tiếng chỉ khác nhau ở âm cuối n hay ng. Hãy tìm những từ ngữ chứa các tiếng đó.

Hướng dẫn trả lời:

a) lăm: đẹp lăm, lăm của, ngại lăm, lăm điều, lăm thầy thôi ma...

nắm: nắm tay, nắm đấm, nắm cơm, nắm chắc, nắm vững.

lám: lám tấm, lám lạp, lám la lám lét, lám chám...

nám: cây nám, nám đất, nám mồ, nám rom, nám hương...

lương: lương thực, lương y, lương bổng, lương giáo, lương tri, lương tâm, lương thiện...

nương: nương rẫy, nương cấy, nương nhờ, nương nấu, nương tử, nương tay...

lửa: củi lửa, lửa lòng, khói lửa, lửa tình, lửa hận...

nửa: nửa đêm, nửa đời, nửa chừng, nửa úp nửa mở, nửa vùi, nửa nạc nửa mỡ...

b) trăn: con trăn, trăn gió, trăn đất, trăn trở...

trăng: trăng gió, trăng hoa, trăng non, trăng treo, trăng trời...

dân: dân biểu, dân ca, quốc dân, nhân dân, dân chủ, dân cày, dân chúng, dân công, dân quân, dân lập, dân dã...

dâng: nước dâng, dâng biểu, dâng công...

răn: răn bảo, khuyên răn...

răng: hàm răng, răng rắc, răng cưa, răng sữa, sâu răng...

lượn: bay lượn, lượn lờ...

lượng: trọng lượng, lượng sức, lượng giác, lưu lượng, độ lượng...

Câu 3 (trang 104 sgk Tiếng Việt 5): Thi tìm nhanh

Hướng dẫn trả lời:

a) Các từ láy có âm đầu n.

Nao núng, náo nức, não nề, não nùng, nỡn nà...

b) Các từ gọi tả âm thanh có âm cuối ng.

đùng đùng, ùng ùng, sang sảng, loảng xoảng, leng keng...